TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 147/2020/HS-ST
Ngày: 19/10/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thu Hương
Thẩm phán: Bà Lê Thị Phương Thanh
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Oanh
Bà Mai Thị Viện
Ông Phạm Văn Huấn

- Thư ký p hiên tòa: Bà Trịnh Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:Ông Ngô Thọ Pha - Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 10 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 130/2020/HSST ngày 15 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 141/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2020 đối với:

1. Bị cáo: Trương Văn K, sinh năm 1977 tại: huyện TX, tỉnh TH; Nơi ĐKHKTT và nơi ở: Thôn 2, xã Thuận Minh, huyện TX, tỉnh TH; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Công chức; Bố: Trương Văn K1, sinh năm 1944; Mẹ: Trịnh Thị D, sinh năm 1953; Vợ: H Thị Th, sinh năm 1976; có 02 con, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2004; Tiền án, Tiền sự: Không.

Trước khi bị bắt, Trương Văn K là công chức UBND xã Thuận Minh, huyện TX, tỉnh TH; là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam sinh hoạt tại: Chi bộ thôn 2, xã Thuận Minh, huyện TX, tỉnh TH. Ngày 31/3/2020 Ủy ban kiểm tra Huyện ủy TX đã ra Quyết định số 215/QĐ-UBKTHU về việc đình chỉ sinh hoạt đảng đối với đảng viên Trương Văn K.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 16/01/2020, chuyển tạm giam ngày 22/01/2020 tại Trại tạm giam Công an tỉnh TH đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Trần Đình Ch- Văn phòng luật sư Lê

QH thuộc Đoàn luật sư tỉnh TH. Có mặt.

Địa chỉ: Số 49 đường H, phường Ba Đình, TP. TH.

2. Người làm chứng:

- Lê Xuân H, sinh năm 1981. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Hòa Bình, xã Xuân Thiên, huyện TX, tỉnh Thanh Hoá.

- Nguyễn Thị H1, sinh năm 1978. Vắng mặt.

Địa chỉ: Số 01/4 Kiều Đại, phường Đông Vệ, thành phố TH.

- Đỗ Thị S, sinh năm 1980.Vắng mặt.

- Nguyễn văn Q, sinh năm 1978.Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Số 24/447 Hàm Nghi, phường Đông H1, thành phố TH.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 09/01/2020, Trương Văn K đi xe máy một mình đến đoạn đường vắng gần nhà Phan Đức H2, sinh năm 1974, ở thôn 9, xã Thuận Minh, huyện TX, tỉnh TH và mua của Hóa 01 (một) gói heroine với giá 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng). Sau khi mua được ma túy K mang về cất giấu trong túi áo khoác treo trong phòng ngủ của K. Đến chiều ngày 16/01/2020 Trương Văn K rủ Lê Xuân H, sinh năm 1981, ở thôn Hòa Bình, xã Xuân Thiên, huyện TX, tỉnh TH xuống thành phố TH chơi. Khi đi K mang theo gói ma túy heroine đã mua được của Phan Đức Hóa và cất giấu trong túi áo khoác mà K đang mặc, nhằm mục đích nếu gặp khách mua thì sẽ bán số Heroine trên để kiếm lời. Sau đó Trương Văn K và Lê Xuân H đi xe taxi xuống thành phố TH. Trên đường đi Lê Xuân H gọi điện thoại cho Nguyễn Thị H1, sinh năm 1978, trú tại số nhà 01/4 Kiều Đại, phường Đông Vệ, TP. TH nhờ H1 đặt giúp một phòng để nghỉ. Lúc này H1 đang ngồi uống nước cùng vợ chồng Đỗ Thị S, sinh năm 1980 và Nguyễn Văn Q, sinh năm 1978 cùng ở số nhà 24/447 Hàm Nghi, phường Đông H1, TP. TH. H1 nhờ Q đặt giúp phòng cho Lê Xuân H, Q đồng ý. Sau đó H1, Q, S đi ra khu vực Cầu Đông H1, TP. TH gặp Lê Xuân H và Trương Văn K. Q thuê phòng số 403 Khách sạn Tùng Dương thuộc khu phố Bình Minh, phường Đông H1, TP.TH rồi cùng H1, S, H và K lên phòng 403 ngồi chơi. Đến 16 giờ 20 phút ngày 16/01/2020 thì Tổ công tác của Đội CSĐTTP về ma túy Công an TP. TH, tỉnh Thanh kiểm tra phòng 403 Khách sạn Tùng Dương. Lúc này Trương Văn K đã tự lấy từ trong túi áo khoác da bên trái mà K đang mặc ra giao nộp 01(một) gói nilong màu trắng, hình hộp chữ nhật, kích thước khoảng (7x5x1,5)cm, bên trong là lớp nilong màu vàng, đựng chất dạng cục bột màu

trắng. Trương Văn K khai nhận đó là gói ma túy Heroine mà K cất giấu với mục đích để bán kiếm lời.

K luận giám định số: 539/PC09 ngày 19/01/2020 của Phòng KTHS - Công an tỉnh TH, K luận: 01(một) gói nilong màu trắng, hình hộp chữ nhật, kích thước khoảng (7x5x1,5 cm, bên trong là lớp nilong màu vàng, đựng chất dạng cục bột màu trắng, có khối lượng 173,410 gam ma túy loại heroine.

Trong giai đoạn điều tra, truy tố, Trương Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Căn cứ lời khai của Trương Văn K về nguồn gốc gói ma túy K đã tự nguyện giao nộp ngày 16/01/2020 là do K mua của Phan Đức Hóa, việc mua bán ma túy chỉ có K và Hóa thực hiện, ngoài ra không còn ai biết. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không đủ căn cứ để xử lý Phan Đức Hóa trong vụ án này.

Lê Xuân H được Trương Văn K rủ xuống TP. TH chơi, việc K cất giấu ma túy trong túi áo khoác mang theo để bán kiếm lời H không biết, K cũng không nói cho H biết. Vì vậy Cơ quan CSĐTchưa đủ căn cứ để xử lý đối với Lê Xuân H.

Đối với Nguyễn Thị H1 là bạn của Lê Xuân H. Ngày 16/01/2020, H gọi điện nhờ H1 đặt giúp một phòng để lấy chỗ nghỉ. H1 không quen biết Trương Văn K và cũng không biết việc K cất giấu ma túy trong túi áo khoác mang theo mục đích bán kiếm lời. Vì vậy Cơ quan CSĐT không có căn cứ để xử lý đối với Nguyễn Thị H1.

Đối với Đỗ Thị S vàNguyễn Văn Q: S là bạn của Nguyễn Thị H1. Ngày 16/01/2020 S, Q, H1 đang ngồi uống nước cùng nhau thì Lê Xuân H gọi điện nhờ H1 đặt phòng. Sau đó S, Q, H1 cùng đến phòng 403 Khách sạn Tùng Dương nhưng S, Q, H1 không quen biết Trương Văn K, không biết việc K cất giấu ma túy trong túi áo khoác mang theo mục đích bán kiếm lời. Do vậy Cơ quan CSĐT(CSMT) - Công an tỉnh TH không có căn cứ để xử lý đối với Đỗ Thị S vàNguyễn Văn Q.

Vật chứng tạm giữ trong vụ án gồm:Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định; 01chiếc ví da màu nâu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen; 01 chứng minh nhân dân số 172345572 mang tên Trương Văn K; 01 thẻ đảng viên số 23183522 mang tên Trương Văn K; 1.000.000 VNĐ.

Bản Cáo trạng số 40/CT-VKS-P1 ngày 15/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh TH truy tố Trương Văn K về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý với Cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố, và khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh TH: Đề nghị HĐXX căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên bố: Trương Văn K phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Xử phạt Trương Văn K: 20 năm tù;Hình phạt bổ sung:áp dụng khoản 4 Điều 251BLHS phạt bị cáo từ 10.000.000đ - 15.000.000đ; Về vật chứng: Tiêu hủy toàn bộ ma túy còn lại sau giám định, 01 ví da; tịch thusung quỹ số tiền 1.000.000vnđ; trả lại cho bị cáo 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 thẻ đảng, 01 điện thoại; Bị cáo phải chịu án phí HSST.

Ý kiến của Người bào chữa cho bị cáo: Đồng ý với tội danh Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo. Khi lực lượng chức năng và những người đi cùng chưa ai phát hiệnbị cáo có cất giấu ma túy thì bị cáo đã tự nguyện giao nộp số ma túy mang theo cho công an, thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, có bố đẻ là tH1 binh được tặng thưởng huân huy cH1 kháng chiến, gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ.đề nghị HĐXX xem xét xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Trong phần lời nói sau cùng, bị cáo ân hận về việc làm của mình, xin HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng với mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, các quyết định tố tụng, và hành vi tố tụng của: Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thanh Hoá, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá, của Điều tra viên, Kiểm sát viên, thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên toà, Trương Văn K thừa nhận:Khoảng 16 giờ 20 phút, ngày 16/01/2020, tại phòng 403 Khách sạn Tùng Dương ở khu phố Bình Minh, phường Đông H1, thành phố TH, tỉnh TH, Trương Văn K đang có hành vi cất giấu 173,410 gam ma túy loại heroine mục đích để bán kiếm lời thì bị Tổ công tác Đội CSĐT tội phạm về ma túy - Công an TP. TH, tỉnh TH vào kiểm tra, Trương Văn K đã giao nộp toàn bộ số ma túy đang cất giữ cho tổ công tác.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 16/01/2020; lời khai của những người làm chứng, và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

[3] Hành vi của Trương Văn K đã cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá truy tố Trương Văn K là chính xác, đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo thừa nhận bản thân nhận thức rõ tác hại của ma tuý và hình phạt đối với các tội phạm liên quan đến ma tuý rất nghiêm khắc, nhưng vì hám lợi bị cáo vẫn cố tình cất giấu 173,410 gam ma túy loại heroine nhằm mục đích bán kiếm lời. Hành vi của bị cáo xâm hại chế độ độc quyền về quản lý ma tuý của Nhà nước, và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và nhiều loại tội phạm khác, ảnh hưởng nghiêm trọng tới tình hình trị an trong nhân dân. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời gian dài mới đủ cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tại các giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo; có bố đẻ Trương Văn Ký là tH1 binh, được tặng Huy hiệu 50 năm tuổi Đảng, được tặng Huân cH1 chiến sỹ giải phóng, Huân cH1 kháng chiến hạng nhì nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo đang ở chung với bố mẹ,gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bố đẻ là tH1 binh, mẹ đẻ già yếu, các con chưa trưởng thành nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Về vật chứng: Xử lý các vật chứng đang được tạm giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh TH như sau:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau khi giám định;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động và 1.000.000VNĐ.

Trả lại cho bị cáo 01 Giấy CMND; 01 thẻ đảng.

Tại phiên tòa, bị cáo trình bày không muốn nhận lại 01 ví da đã bị thu giữ do không còn giá trị sử dụng, vì vậy tịch thu tiêu hủy 01 ví da đã thu giữ.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáocó quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Trương Văn K phạm tội " Mua bán trái phép chất ma tuý".

2. Áp dụng: Điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51;Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Trương Văn K: 20 (Hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/01/2020.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 BLTTHS 2015.

+ Tịch thu tiêu hủy:

- Toàn bộ số ma túy còn lại sau khi giám định tại mục 1 và mục 2Biên bản giao nhận vật chứng số: 123/2020/TV-CTHADS ngày 15/9/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh TH.

- 01 ví da theo mô tả tại mục 6 Biên bản giao nhận vật chứng số: 123/2020/ TV-CTHADS ngày 15/9/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh TH.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

- 01 điện thoại di động theo mô tả tạimục 3 Biên bản giao nhận vật chứng số: 123/2020/TV-CTHADS ngày 15/9/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh TH.

- 1.000.000 VNĐ theo Giấy nộp tiền vào tài khoản tại Kho bạc nhà nước tỉnh TH ngày 15/9/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh TH.

+ Trả lại cho Trương Văn K:01 Giấy chứng minh nhân dân, 01 Thẻ đảng viêntheo mô tả tại các mục 4,5Biên bản giao nhận vật chứng số: 123/2020/TV-CTHADS ngày 15/9/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh TH.

4. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

Buộc Trương Văn K phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trương Văn K có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội
- VKSND tỉnh Thanh Hóa
- Cơ quan THAHSCA tỉnh Thanh Hóa
- Cục THADS tỉnh Thanh Hóa
- Bị cáo; Người bào chữa
- Trại tạm giam CA tỉnh Thanh Hóa
- Lưu hồ sơ vụ án;Lưu Tòa HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thu Hương